

**ĐỀ THI THỰC HÀNH**  
**Thời gian làm bài: 60 phút**

**Câu 1: (1,5 điểm)**

1.1 (1 điểm): Anh (chị) hãy tạo thư mục có tên <Số báo danh\_Bài thực hành> trên màn hình làm việc (Desktop) để lưu toàn bộ bài làm. VD: Học viên Hoang Văn Thành có số báo danh là A0195 thì tạo thư mục có tên “**A0195\_BaiThucHanh**” (Lưu ý: tên thư mục là tiếng Việt không dấu).

1.2 (0,5 điểm): Anh (chị) thực hiện tải nội dung văn bản cho sẵn theo mã đề thi NAICT-057 từ địa chỉ <http://www.nait.vn/page/ndcs.html> về thư mục đã được tạo ở trên và đặt tên tệp tin thành **dulieuchosan**.

**Câu 2: (3 điểm)**

2.1 (1,5 điểm): Anh (chị) hãy mở chương trình Microsoft Word và thực hiện các yêu cầu sau:

- Tạo tệp tài liệu mới và lưu với tên là **Baithuchanh1** vào thư mục đã tạo ở câu 1.1.

- Sao chép dữ liệu cho sẵn phần Word trong tệp đã tải về và thực hiện trình bày văn bản với các yêu cầu như sau:

+ Phong chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, khoảng cách giãn dòng (Exactly) 18pt; căn lề thẳng đều hai bên, tiêu đề nằm cân giữa, riêng Tiêu đề chữ đậm, còn lại chữ gầy.

+ Thiết lập lề in: lề trên 2,2 cm, lề dưới 2,2 cm, lề trái: 3,2 cm, lề phải: 2,0 cm.

+ Đánh số trang ở giữa phía trên cho file văn bản, không hiển thị số trang thứ nhất.

2.2 (1,5 điểm): Anh (chị) hãy mở chương trình Microsoft Word và thực hiện các yêu cầu sau:

- Tạo tệp tài liệu mới và lưu với tên là **Baithuchanh2** vào thư mục đã tạo ở câu 1.1.

- Thực hiện soạn thảo bài thơ và định dạng với các thông tin:

+ Tiêu đề nằm cân giữa, phong chữ Times New Roman, cỡ chữ 14 đậm.

+ Các khổ văn (thơ) còn lại: phong chữ Times New Roman, cỡ chữ 14 gầy, khoảng cách giãn dòng (Exactly) 18pt. Thiết lập lề in: lề trên 2,2 cm, lề dưới 2,2 cm, lề trái: 3,2 cm, lề phải: 2,0 cm, các khổ cách xuống 1 dòng, khổ 2, 4 lùi vào 1 Tab. Copy đúng ảnh từ dữ liệu cho sẵn phần Word trong tệp đã tải về để dán chèn vào phía cuối bài thơ và trình bày bài thơ như sau:

## XUÂN – CHẾ LAN VIÊN

Tôi có chờ đâu, có đợi đâu  
 Dem chi xuân lại gọi thêm sâu?  
 – Với tôi, tất cả như vô nghĩa  
 Tất cả không ngoài nghĩa khổ đau!

Ai đâu trở lại mùa thu trước  
 Nhật lấy cho tôi những lá vàng?  
 Với cửa hoa tươi, muôn cánh rã  
 Về đây, đem chấn nẻo xuân sang!

Ai biết hồn tôi say mộng ảo  
 Ý thu góp lại cảnh tình xuân?  
 Có một người nghèo không biết Tết  
 Mang li chiếc áo độ thu tàn!

Có đứa trẻ thơ không biết khóc  
 Vô tình bỗng nổi tiếng cười ran!  
 Chao ôi! Mong nhớ! Ôi mong nhớ!  
 Một cánh chim thu lạc cuối ngàn

*(Nguồn: Internet)*



**Câu 3: (2,5 điểm)**

3.1 (0,5 điểm): Anh (chị) hãy mở chương trình Microsoft Powerpoint và tạo tệp mới và lưu với tên là **Baithuchanh** vào thư mục đã tạo ở câu 1.1.

3.2 (1,5 điểm): Từ nội dung cho sẵn ở dữ liệu phần **PowerPoint** trong tệp đã tải về để thiết kế 2 (hai) slide theo kiểu: Phong chữ: Times New Roman; cỡ chữ: Tiêu đề 40 đậm, phần còn lại của văn bản 30 gầy, chữ màu trắng trên nền màu xanh và trình bày như dạng dưới đây.

3.3 (0,5 điểm): Tạo **hiệu ứng chuyển động cho từng đối tượng** trên slide.

Slide thứ nhất:

1 **Phân tích truyện ngắn Chiếc lược ngà**

2 Nguyễn Quang Sáng viết truyện Chiếc lược ngà năm 1966, tại chiến trường Nam Bộ trong thời kì chống Mỹ. Là một nhà văn quê ở miền Tây Nam Bộ, hầu như ông chỉ viết về cuộc sống và con người của quê hương trong chiến tranh và sau hoà bình. Truyện ngắn này ra đời trong hoàn cảnh đạn bom ác liệt nhưng lại tập trung nói về tình người, cụ thể là tình cha con của người chiến sĩ cách mạng.

3 

Slide thứ hai:

1 **Phân tích truyện ngắn Chiếc lược ngà**

2 Anh Sáu xa nhà đi kháng chiến lúc đưa con gái đầu lòng mới một tuổi. Mãi đến khi nó lên tám tuổi, anh mới có dịp về thăm nhà. Con bé không nhận anh Sáu là cha vì vết sẹo trên mặt khiến anh không giống trong bức ảnh chụp cùng với vợ mà bé Thu đã được má cho xem. Đến lúc bé Thu nhận ra cha thì cũng là lúc anh Sáu phải ra đi. Tình cha con thiêng liêng trời dậy mãnh liệt trong em khiến cho mọi người xúc động. Trong một trận càn của giặc, anh Sáu bị thương nặng.

3 

**Câu 4: (3 điểm)**

4.1 (0,5 điểm): Anh (chị) hãy mở chương trình Microsoft Excel và tạo tệp mới và lưu với tên là **Baithuchanh** vào thư mục đã tạo ở câu 1.1.

4.2 (2,5 điểm): Từ dữ liệu cho sẵn ở dữ liệu phần **Excel** trong tệp đã tải về Anh (chị) hãy tạo bảng tính và thực hiện các yêu cầu như sau:

	A	B	C	D	E	F	G	H
1	<b>DANH SÁCH BẢNG LƯƠNG THÁNG 3 NĂM 2021</b>							
2	<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Hệ số lương</b>	<b>Hệ số phụ cấp chức vụ</b>	<b>Tiền lương</b>	<b>Tiền phụ cấp</b>	<b>Tổng tiền lương</b>
3								
4	1	Đào Việt Hùng	Chuyên viên	3,00	?	?	?	?
5	2	Hồ Thị Quỳnh Xuân	Chuyên viên	3,00	?	?	?	?
6	3	Hoàng Thị Tinh	Trưởng phòng	3,66	?	?	?	?
7	4	Hoàng Văn Tám	Chuyên viên	2,67	?	?	?	?
8	5	Hoàng Văn Thành	Giám đốc	5,76	?	?	?	?
9	6	Lê Văn Khá	Chuyên viên	2,67	?	?	?	?
10	7	Lê Văn Lương	Phó Giám đốc	4,32	?	?	?	?
11	8	Lương Thị Yên	Chuyên viên	2,67	?	?	?	?
12	9	Nguyễn Mạnh Hùng	Kế toán	3,00	?	?	?	?
13	10	Nguyễn Văn Trọng	Trưởng phòng	3,99	?	?	?	?
14	11	Phan Văn Giang	Phó phòng	5,76	?	?	?	?
15	12	Trần Quang Hải	Phó phòng	5,42	?	?	?	?
16		<b>Tổng</b>						?

**Yêu cầu:**

4.2.1 (0,5 điểm): Trình bày bảng tính như trên bao gồm: phông chữ Times New Roman; cỡ chữ 12; Các ô chữ đậm, căn lề, trộn ô, đường viền...

4.2.2 (0,5 điểm): Dùng hàm để tính cột “**Hệ số phụ cấp chức vụ**” biết rằng: Giám đốc = 0,6; Phó giám đốc = 0,4; Trưởng phòng = 0,3; còn lại = 0

4.2.3 (0,5 điểm): Dùng công thức để tính cột “**Tiền lương**” biết rằng: Tiền lương = Lương cơ bản (1.490.000 đồng) X Hệ số lương.

4.2.4 (0,5 điểm): Dùng công thức để tính cột “**Tiền phụ cấp**” biết rằng: Tiền phụ cấp = Lương cơ bản (1.490.000 đồng) X Hệ số phụ cấp chức vụ.

4.2.5 (0,5 điểm): Dùng công thức để tính cột “**Tổng tiền lương**” biết rằng: Tổng tiền lương = Tiền lương + Tiền phụ cấp. Dùng hàm để tính “**Tổng**”, định dạng các cột: Tiền lương, Tiền phụ cấp, Tổng tiền lương có dấu phân cách hàng nghìn.

-----Hết-----